

Số: **561/2018/QĐST-DS**

Tân Bình, ngày 11 tháng 10 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ

V/v Yêu cầu tuyên bố một người là đã chết

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN BÌNH, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Bành Kim Phượng.

Thư ký phiên họp: Ông Vũ Văn Hiếu - Thư ký Tòa án nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp: Bà Trần Ngọc Ánh - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 10 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 162/2018/TLST-DS ngày 22/3/2018 về việc “Tuyên bố một người là đã chết” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 16/2018/QĐST-DS ngày 26 tháng 9 năm 2018, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Ông Nguyễn Thiện N - sinh năm: 1962, địa chỉ: đường A, Phường B, quận C, Thành phố Hồ Chí Minh.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Ông Nguyễn Thiện P – sinh năm 1963;

2. Ông Nguyễn Thiện M - sinh năm 1964;

3. Ông Nguyễn Thiện Đ – sinh năm 1971;

Cùng địa chỉ: đường H, Phường B, quận C, Thành phố Hồ Chí Minh

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Ông Nguyễn Thiện N nộp đơn yêu cầu Tòa án nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh tuyên bố ông Nguyễn Văn G (tên gọi khác: Nguyễn Thiện D), sinh năm 1933 (có nơi cư trú cuối cùng tại đường E, Phường F, quận C, Thành phố Hồ Chí Minh) là đã chết.

Theo ông N trình bày: Cha mẹ ông là ông Nguyễn Văn G (tên gọi khác: Nguyễn Thiện D) và bà Nguyễn Thị Hồng K chung sống với nhau từ năm 1954 và có 04 người con gồm: Nguyễn Thiện N, Nguyễn Thiện P, Nguyễn Thiện M và Nguyễn Thiện Đ.

Sau khi cưới chuyển về chung sống tại đường E, Phường F, quận C, Thành phố Hồ Chí Minh. Năm 1975, ông G bị đưa đi học tập cải tạo tại Trại 4, Phan Đăng Lưu. Đến năm 1978, khi ông G được chuyển sang trại cải tạo khác thì gia đình mất liên lạc với ông cho tới nay. Sau đó vào năm 2006, mẹ ông là bà Nguyễn Thị Hồng K đã làm đơn xin tuyên bố ông G mất tích. Tòa án nhân dân quận Tân Bình cũng đã tuyên bố ông G mất tích theo Quyết định số 10/2006/QĐDS-ST ngày 10/4/2006. Từ đó đến nay

người thân và gia đình đã nhiều lần thông báo, đăng tin tìm kiếm ông G nhưng vẫn không có tin tức gì.

Ông G có cha là ông Nguyễn M đã chết năm 1947 và mẹ là bà Lê Thị T đã chết năm 1991. Vợ ông G là bà Nguyễn Thị Hồng K đã chết năm 2014. Nay ông N yêu cầu Tòa án tuyên bố ông G là đã chết để thuận tiện trong các thủ tục hành chính và pháp lý có liên quan đến ông G sau này.

Phía người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan các ông Nguyễn Thiện P, Nguyễn Thiện M và Nguyễn Thiện Đ cùng đồng ý với phần trình bày của ông Nguyễn Thiện N và yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Nguyễn Văn G (Nguyễn Thiện D) là đã chết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp, ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân quận Tân Bình nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết: Ông Nguyễn Thiện N có đơn yêu cầu tuyên bố ông Nguyễn Văn G (tên gọi khác: Nguyễn Thiện D), sinh năm 1933 là đã chết. Ông G có địa chỉ cư trú cuối cùng tại: đường E, Phường F, quận C, Thành phố Hồ Chí Minh. Đây là yêu cầu về dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Tân Bình theo quy định tại khoản 4 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Xét yêu cầu của ông Nguyễn Thiện N về việc yêu cầu tuyên bố ông Nguyễn Văn G (Nguyễn Thiện D) là đã chết:

Căn cứ vào các Giấy chứng tử số 29 và 30 quyền số 01/2007 do Ủy ban nhân dân xã I, huyện J, tỉnh Thừa Thiên Huế cấp ngày 16/7/2007 thì ông G có cha là ông Nguyễn M - sinh năm 1910, đã chết ngày 28/12/1947 và mẹ là bà Lê Thị T – sinh năm 1924, đã chết ngày 12/9/1991. Theo giấy chứng tử số 101, quyền số 01/2014 do Ủy ban nhân dân Phường B, quận C, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 24/7/2014 thì vợ của ông G là bà Nguyễn Thị Hồng K – sinh năm 1934, đã chết ngày 23/7/2014.

Căn cứ bản trích lục giấy khai sinh số 259 do Ủy ban hành chính xã I, huyện J, tỉnh Thừa Thiên (cũ) cấp ngày 29/9/1971 thì bà Nguyễn Thị Hồng K và ông Nguyễn Thiện G (D) là vợ chồng hợp pháp, có con chung tên là Nguyễn Thiện Đ – sinh ngày 29/8/1971. Theo giấy chứng tử số 101, quyền số 01/2014 do Ủy ban nhân dân Phường B, quận C, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 24/7/2014 thì bà Nguyễn Thị Hồng K – sinh năm 1934, đã chết ngày 23/7/2014.

Tại Quyết định giải quyết yêu cầu tuyên bố mất tích số 10/2006/QĐDS-ST ngày 10/4/2006, Tòa án nhân dân quận Tân Bình đã tuyên bố ông Nguyễn Văn G (Nguyễn Thiện D) sinh năm 1933, có nơi cư trú cuối cùng tại Đường E, phường F, quận C, Thành phố Hồ Chí Minh mất tích. Ông N tiến hành việc tìm kiếm ông G trên các phương tiện truyền thông, cụ thể là nhấn tin tìm kiếm trên báo Lao động các số 82, 83, 84 các ngày 12, 13 và 14/4/2018 và đăng tin trên Đài tiếng nói Việt Nam các ngày 21, 22 và 23/5/2018 nhưng đến nay vẫn không có tin tức gì xác thực là ông G còn sống.

Tại phiên họp, đại diện Viện kiểm sát Nhân dân quận Tân Bình đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu của ông Nguyễn Thiện N về việc tuyên bố ông Nguyễn Văn G (Nguyễn Thiện D) là đã chết.

Xét thấy ông Nguyễn Văn G (Nguyễn Thiện D) đã mất tích trên 03 năm kể từ ngày quyết định tuyên bố mất tích của Tòa án có hiệu lực và không có tin tức xác thực là còn sống nên Tòa án có đủ cơ sở chấp nhận yêu cầu của ông Nguyễn Thiện N về việc tuyên bố ông Nguyễn Văn G (Nguyễn Thiện D) là đã chết theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 71 Bộ luật Dân sự năm 2015.

[3] Về ngày chết của ông G: Quyết định giải quyết yêu cầu tuyên bố mất tích số 10/2006/QĐDS-ST ngày 10/4/2006 của Tòa án nhân dân quận Tân Bình không bị kháng cáo, kháng nghị nên ngày có hiệu lực của quyết định nói trên là ngày 10/4/2006. Do đó, ngày chết của ông G được xác định là sau 03 năm kể từ ngày 10/4/2006, tức là ngày 11/4/2009 theo quy định tại khoản 1 Điều 68 và điểm a khoản 1 Điều 71 Bộ luật Dân sự 2015.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 68, điểm a khoản 1 Điều 71, Điều 72 của Bộ luật Dân sự 2015;

Căn cứ khoản 4 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39, Điều 367, Điều 369, Điều 370, Điều 371, Điều 372, Điều 391, Điều 393 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Chấp nhận yêu cầu giải quyết việc dân sự của ông Nguyễn Thiện N:

Tuyên bố ông Nguyễn Văn G (tên gọi khác: Nguyễn Thiện D) – sinh năm 1933 (có nơi cư trú cuối cùng tại Đường E, phường F, quận C, Thành phố Hồ Chí Minh) là đã chết kể từ ngày 11/4/2009.

Việc đăng ký khai tử cho ông Nguyễn Văn G (Nguyễn Thiện D) được thực hiện theo quy định của pháp luật về hộ tịch.

Khi quyết định của Tòa án tuyên bố một người đã chết có hiệu lực pháp luật thì quan hệ về hôn nhân, gia đình và các quan hệ nhân thân khác của người đó được giải quyết như đối với người đã chết.

Tài sản của ông Nguyễn Văn G (Nguyễn Thiện D) (nếu có) được giải quyết theo quy định của pháp luật về thừa kế.

2. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Lệ phí là 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng do ông Nguyễn Thiện N chịu, được căn trừ toàn bộ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng ông N đã nộp theo biên lai thu số 0007979 ngày 22/3/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Bình.

3. Quyền kháng cáo, kháng nghị: Các đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 10 (Mười) ngày, kể từ ngày nhận được quyết định hoặc quyết định được niêm yết tại địa phương. Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình được quyền kháng nghị trong thời hạn 10 (Mười) ngày, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh được quyền kháng nghị trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

4. Quyền yêu cầu thi hành án, nghĩa vụ thi hành án, thời hiệu thi hành án: Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án

theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND Q.Tân Bình;
- Chi cục Thi hành án DS Q.TB;
- Các đương sự;
- Lưu: VP, hồ sơ.

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

(Đã ký, đóng dấu)

Bành Kim Phụng